

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Biểu mẫu 18E

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Thủ Dầu Một
năm học 2021 -2022**

E. Công khai thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, báo cáo tốt nghiệp

CHƯƠNG TRÌNH SINH HỌC ỨNG DỤNG_ĐẠI HỌC CHÍNH QUY_KHÓA HỌC 2018-2021

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
1	Đại học	Thu nhận và tinh sạch sơ bộ pectinase từ vỏ tiêu (<i>Piper nigrum L.</i>)	Nguyễn Thị Thanh Hằng	Trần Ngọc Hùng	Qua quá trình nghiên cứu chúng tôi nhận thấy quá trình chín của trái tiêu sản sinh nhiều enzyme pectinase. Sau 48 giờ ngâm, với hoạt độ pectinase thu được đạt 4,61 UI/mL; hàm lượng protein đạt 12,4 mg/mL dịch ngâm. Kết quả bước đầu tinh sạch trên gel polyarcyamide và điện di trên agarose cho thấy protein có khối lượng đạt 70 -75 kDa.

2	Đại học	Thu nhận papain từ cây đu đủ (<i>Carica papaya</i>) và thử nghiệm khả năng gây tan huyết khối	Nguyễn Trúc Ly	Trần Ngọc Hùng	<p>Qua quá trình nghiên cứu cho thấy sự khác biệt giữa hoạt độ papain từ quả và thân với hoạt độ nhựa trái đạt $54,0 \pm 7,0$ UI/g, cao hơn 41,1% so với hoạt độ papain nhựa thân, từ đó cho thấy tiềm năng kinh tế từ việc thu hoạch mủ từ quả là cao hơn và dễ dàng hơn. Nhựa đu đủ cũng là một nguồn thu nhận tiềm năng, giúp người trồng có nguồn thu ổn định, tránh bị phụ thuộc nhiều vào giá trị trọtong khi bán quả tươi.</p> <p>Kết quả đánh giá khả năng gây tan huyết cho thấy enzyme papain từ mủ đu đủ có hoạt tính gây tan huyết rất cao, hiệu suất gây tan huyết đạt 98,7% sau 4 giờ với hoạt độ papain sử dụng chỉ 0,5 U/g huyết khối.</p>
3	Đại học	Khảo sát một số điều kiện nhằm thu nhận pectinase và cellulase từ vỏ tiêu (<i>Piper nigrum L.</i>)	Nguyễn Nhật Hào	Trần Ngọc Hùng	<p>Qua quá trình nghiên cứu chúng tôi nhận thấy rằng hoạt độ enzyme pectinase và enzyme cellulase được sản sinh nhiều nhất trong dịch ngâm tiêu chín sau 24 giờ, với hoạt độ đạt lần lượt $4,582 \pm 0,1$ UI/mL và $0,791 \pm 0,1$ UI/mL. Enzyme pectinase giữ được hoạt độ</p>

					tốt nhất khi tinh sạch sơ bộ với $(\text{NH}_4)_2\text{SO}_4$ 70%, trong khi hiệu quả thu nhận cellulase tốt nhất ở nồng độ kết tủa $(\text{NH}_4)_2\text{SO}_4$ 80%.
4	Đại học	Quy trình, hiệu quả kinh tế chăn nuôi dê Bách Thảo và con lai Bách Thảo X Boer tại Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển chăn nuôi gia súc lớn Bình Dương	Đặng Thùy Linh	Nguyễn Thị Thu Hiền	<p>Hiệu quả lai tạo giữa giống dê Bách Thảo và dê Boer cho thấy mức độ cải tiến về trọng lượng của con lai ở giai đoạn sơ sinh là 1,4 – 4 kg/con đến 3 tháng tuổi là 10 – 17 kg/con cao hơn so với dê Bách Thảo. Ngoài ra, con lai cũng thể hiện được ưu thế lai rõ rệt về tầm vóc với màu lông giống dê Boer 100% và dáng cao ráo giống dê Bách Thảo, đặc biệt là sức đề kháng cao, ít bệnh tật góp phần giảm chi phí chăn nuôi để mang lại hiệu quả kinh tế tốt hơn.</p> <p>Hiệu quả kinh tế từ việc chăn nuôi dê Bách Thảo mang lại lợi nhuận cho người chăn nuôi khá cao nếu tiếp tục nuôi dưỡng và nhân giống, nhưng so với dê lai Bách Thảo x Boer thì trọng lượng cũng như chất lượng thịt của đàn dê được cải thiện tốt hơn, như vậy giá trị kinh tế cũng tăng cao so với việc chỉ nuôi dê</p>

					Bách Thảo.
5	Đại học	Quy trình, hiệu quả kinh tế chăn nuôi dê Boer và con lai Saanen X Boer tại Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển chăn nuôi gia súc lớn Bình Dương	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	Nguyễn Thị Thu Hiền	<p>Dê tại trung tâm được nuôi theo phương pháp bán thâm canh, đây được coi là phương thức chăn nuôi mới, tiến bộ, phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế sản xuất hàng hóa hiện nay.</p> <p>Kỹ thuật chăm sóc tốt, dê khỏe mạnh, ít bị bệnh và tính toán lượng thức ăn thích hợp cho từng giai đoạn của dê giúp dê tăng trọng nhanh, khoa học từ đó tăng năng suất vật nuôi.</p> <p>Tại trung tâm Nghiên cứu và Phát triển gia súc lớn Bình Dương đã thành công trong việc nhập nội, thuần hóa và lai tạo giống Boer lai cung cấp con giống tốt cho thị trường. Tạo con lai (Saanen F1 x Boer) có trọng lượng sơ sinh trung bình tại trung tâm là 2,79 kg lớn hơn so với dê mẹ 2,28 kg nhưng lại nhỏ hơn so trọng lượng sơ sinh của dê bố 3,04. Trọng lượng khi cai sữa là 12,44 kg không khác biệt nhiều so với dê bố 13,7 kg, trong khi dê mẹ</p>

					<p>khi cai sữa khoảng 3 tháng tuổi chỉ nặng 9 kg. Dựa vào kết quả trên cho thấy lợi nhuận khi nuôi dê Boer giai đoạn từ 3 tháng tuổi đến 12 tháng lấy thịt cho hiệu quả kinh tế cao nhất lên đến 19,836,000 VNĐ/tháng.</p>
6	Đại học	<p>Quy trình, hiệu quả kinh tế chăn nuôi dê Saanen và con lai Bách Thảo X Saanen tại Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển chăn nuôi gia súc lớn Bình Dương</p>	<p>Phạm Văn Nguyên</p>	<p>Nguyễn Thị Thu Hiền</p>	<p>Đối với dê Saanen: sự sinh trưởng và phát triển khỏe mạnh, sức đề kháng tốt ít bệnh tật và dễ quản lý đàn dê. Khối lượng con trưởng thành đực : (70-78kg)cái: (50-60kg), khả năng sinh sản và cho sữa của con cái tốt với 2kg sữa/ ngày và lứa đẻ khoảng 1,4 năm.</p> <p>Đối với con lai Bách Thảo x Saanen: trọng lượng con lai và mức sinh trưởng hơn hẳn con bố mẹ ở cùng các tuần tuổi, con lai theo hướng sữa và có tầm vóc phát triển hơn bố mẹ với khả năng thích nghi và chống chịu tốt hơn, ít bệnh tật và dễ quản lý. Sản lượng sữa 3kg/ ngày cao hơn so với giống dê Saanen. Đây là giống dê lai tạo theo hướng sữa với khả năng chống chịu của dê Bách Thảo hứa hẹn nhiều tiềm năng với xu hướng sử dụng</p>

				<p>sữa dê và các mặc hàng từ sữa dê hiện nay.</p> <p>Quy trình chăn nuôi của Trung tâm gia súc lớn Bình Dương có thuận lợi với chi phí đầu tư thấp phù hợp với người dân Việt Nam muốn đầu tư chăn nuôi dê.</p> <p>Có thể tận dụng các vật liệu sẵn có để làm chuồng trại như tre, gỗ, nứa,... công lao động cũng giảm đáng kể do chăn nuôi theo quy trình bán chăn thả, quản lý và kiểm soát thức ăn của đàn dê dễ dàng, chủ động được nguồn thức ăn. Dê Saanen và con lai Bách Thảo x Saanen là loài vật dễ nuôi hiền lành và có nguồn thức ăn sử dụng phong phú, khỏe mạnh ít bệnh tật nên giảm được chi phí thú y.</p> <p>Bên cạnh đó là nguồn thu nhập đáng kể từ việc chăn nuôi dê với lợi nhuận 2.800.000 - 4.200.000 trên một cá thể dê, hiện tại trung tâm đang nghiên cứu và phát triển thêm các hướng sản phẩm từ sữa dê nâng cao giá trị kinh tế mà dê mang lại, hứa hẹn đầy tiềm năng của ngành chăn nuôi dê nâng cao kinh tế xã hội.</p>
--	--	--	--	--

7	Đại học	Thu nhận và tinh sạch sơ bộ cellulase từ vỏ tiêu (<i>Piper nigrum L.</i>)	Biện Phúc Hậu	Nguyễn Bằng Phi	<p>Qua quá trình nghiên cứu chúng tôi nhận thấy enzyme cellulase được sản sinh nhiều trong quá trình chín của tiêu với hoạt độ sau 48 giờ ngâm đạt 0,79 UI/mL. Kết quả tinh sạch sơ bộ trên gel Sephadex và điện di trên gel polyacrylamide phân giải cho thấy phân tử có kích thước trong khoảng 70 -75 kDa.</p>
8	Đại học	Nghiên cứu quy trình tách chiết hoạt chất sinh học từ tảo <i>Arthrospira planesis</i> ứng dụng trong mỹ phẩm	Trần Hồng Lĩnh	Nguyễn Thị Liên Thương	<p>Qua việc tổng hợp và chọn lọc các phương pháp thao tác và kết quả đã đạt được từ các công trình nghiên cứu, tôi dự đoán rằng: Chúng tôi sẽ tạo được một dịch chiết vi tảo chứa rất nhiều các hoạt chất với hàm lượng và chất lượng vượt trội hơn các phương pháp chiết truyền thống.</p> <p>Đánh giá được những đặc tính và hoạt độ của dịch chiết vi tảo như hoạt tính kháng khuẩn, tính kháng oxy hóa sẽ tăng cao hơn. Đánh giá được khả năng gây độc lên tế bào sừng da người, khả năng làm lành vết thương mô da giả định được nuôi cấy từ tế bào sừng và nguyên bào sợi da người và tôi cũng dự đoán</p>

					là dịch chiết sẽ có hoạt tính làm lành rất tốt và ít gây độc cho da người. Mỹ phẩm được phối ra cũng sẽ là loại lành tính ít tác dụng phụ và dự đoán sẽ nhận được cảm quan tốt từ phía các tình nguyện viên.
9	Đại học	Khảo sát một số điều kiện nuôi cấy <i>Bacillus</i> ảnh hưởng đến khả năng sinh hoạt chất kháng <i>Vibrio</i>	Lý Đoàn Hồng Vương	Ngô Đại Hùng	<p>Kết quả nghiên cứu cho thấy dịch nuôi vi khuẩn <i>Bacillus velezensis</i> có khả năng kháng cả ba chủng vi khuẩn trong nghiên cứu. Trong đó khả năng kháng vi khuẩn <i>Vibrio parahaemolyticus</i> đạt cao nhất là 3,4 mm. Đường kính vòng kháng khuẩn <i>Staphylococcus aureus</i> và <i>Escherichia coli</i> thấp hơn <i>Vibrio parahaemolyticus</i> đạt lần lượt là 2,4 mm và 1,2 mm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khả năng kháng khuẩn của môi trường giá đậu-pepton và môi trường PGA như nhau đều đạt 3,4 mm. - Thời gian nuôi cấy có ảnh hưởng đến khả năng kháng <i>Vibrio</i> sp. của dịch nuôi cấy vi khuẩn <i>Bacillus velezensis</i>. Thời gian nuôi cấy

					tối ưu là 6 ngày cho kết quả kháng <i>Vibrio</i> sp. cao nhất đạt 7,6 mm.
10	Đại học	Nghiên cứu ảnh hưởng của dịch trùn quế lên rau cải bó xôi (<i>Spinacia oleracea</i>)	Phan Hoàng An	Nguyễn Bằng Phi	<p>Trên quy mô thí nghiệm, thử nghiệm trồng rau cải bó xôi trên đất cho thấy dung dịch thủy canh hữu cơ Sw95+ đem lại hiệu quả cao, khối lượng rau đạt trung bình 29 g/cây, cao gấp 2,9 lần so với cây đối chứng, không khác biệt so với khi sử dụng phân bón hóa học.</p> <p>Trên quy mô vườn thử nghiệm với diện tích 10 m², rau cải bó xôi khi trồng theo phương pháp hữu cơ, kết hợp với dịch trùn quế Sw95+ sau 30 ngày, trọng lượng trung bình đạt 26,2 g/cây, tương ứng với năng suất 0,66 kg/m². Hàm lượng chất khô và chất khô đương đương với khi sử dụng phân NPK, trong khi đó, hàm lượng protein, hàm lượng diệp lục, thấp hơn lần lượt 8,2% và 3,8%. So với sản phẩm phổ biến trên thị trường, sản phẩm bột rau cải bó xôi hữu cơ thử nghiệm có hàm lượng chất xơ đạt 25,8%, hàm lượng</p>

					protein đạt 31,3% protein, cao hơn 2,6% so với hàm lượng protein trong sản phẩm bột rau bó xôi của công ty DalatHouse. Trong khi các chỉ số về an toàn thực phẩm đều đáp ứng các yêu cầu quy định.
--	--	--	--	--	--

Bình Dương, ngày tháng 6 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

TS. Nguyễn Quốc Cường

